

HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC HỢP TÁC QUỐC TẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ SAU MỘT NĂM THÀNH LẬP

Trường Đại học Kinh tế là một trường đại học đa ngành và đa lĩnh vực trên địa bàn các tỉnh phía Nam. Trong nhiều năm qua, đặc biệt là sau một năm thành lập và hòa nhập, Trường Đại học Kinh tế trong Đại học Quốc gia TP.HCM, bên cạnh hệ thống tổ chức đào tạo với nhiều hệ và hình thức khác nhau trên quy mô lớn, nhà trường hết sức coi trọng công tác nghiên cứu khoa học (NCKH), kết hợp NCKH với lao động sản xuất (LĐSX) coi đó là một trong hai nhiệm vụ cơ bản của đội ngũ giáo viên nhà trường là : Giảng dạy & NCKH. mặt khác, trong bối cảnh của nền kinh tế mở, hoạt động hợp tác quốc tế (HTQT) trong lãnh vực đào tạo & NCKH trong phạm vi nhà trường đã được chú ý đúng mức nhằm hỗ trợ tích cực cho việc đổi mới nội dung chương trình đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ.

Nhân kỷ niệm 1 năm ngày thành lập Đại học Kinh tế trong Đại học Quốc gia cùng với thành tích chung trên các mặt, NCKH & HTQT trong đào tạo và NCKH đã góp phần không nhỏ trong hoạt động của mình, điều đó không chỉ thể hiện vai trò khả năng của đội ngũ thầy cô giáo trong phạm vi nhà trường mà còn từng bước xác lập vị trí của trường trong phạm vi xã hội mà đặc biệt là trên địa bàn các tỉnh phía Nam.

Nội dung và kết quả đạt được của NCKH & HTQT trong lãnh vực đào tạo, NCKH và bồi dưỡng đội ngũ được đánh giá trên một số mặt sau đây:

I. HOẠT ĐỘNG NCKH VÀ LĐSX TRONG NĂM QUA

Quan triệt quan điểm của Đảng theo tinh thần NQTW 2 về "Khoa học và Công nghệ trong sự nghiệp CNH & HĐH", khoa học và công nghệ được xem như là một động lực quan trọng của công cuộc đổi mới, trong năm qua Trường Đại học Kinh tế đã tiếp tục xác định mục tiêu và nội dung hoạt



PGS. PTS Nguyễn Thành Xương Phó hiệu trưởng trường ĐHKT Phát biểu trong buổi lễ trao giải thưởng NCKH 1991 - 1995

động của NCKH trong phạm vi nhà trường gồm :

1. Mục tiêu của NCKH - LĐSX trong phạm vi nhà trường

a. Đẩy mạnh hoạt động NCKH để đổi mới căn bản chương trình, nội dung các môn học, xây dựng hệ thống tài liệu học tập bao gồm : Giáo trình và tài liệu tham khảo khác nhau đáp ứng yêu cầu của việc đổi mới mục tiêu, nội dung và chương trình giảng dạy.

b. Thông qua NCKH để nâng cao trình độ chuyên môn và trình độ nghiên cứu của đội ngũ cán bộ giảng dạy hợp đồng nghiên cứu nhằm giải quyết yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo.

c. Bằng NCKH nhà trường góp phần vào việc giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn của công cuộc đổi mới đất nước nhất là giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội.

d. Đẩy mạnh NCKH thông qua các hợp đồng nghiên cứu nhằm giải quyết yêu cầu của thực tiễn trong công tác quản lý của các đơn vị sản

PGS. PTS. NGUYỄN QUỐC TẾ Trưởng phòng QLKH - HTQT

xuất kinh doanh .

e. Đẩy mạnh hoạt động NCKH trong HTQT nhằm tranh thủ nguồn kinh phí cho hoạt động đào tạo, tiếp cận và học hỏi thêm phương pháp và kinh nghiệm NCKH của nước ngoài để bồi dưỡng và nâng cao năng lực nghiên cứu cho đội ngũ GV và CBQL của trường .

2. Nội dung hoạt động NCKH và kết quả đạt được

a. NCKH phục vụ việc hoạch định chính sách của Đảng và Chính phủ .

Đây là nội dung lớn của hoạt động NCKH trong năm qua của trường Đại học kinh tế .Việc xác định ưu tiên hàng đầu cho hoạt động NCKH trong năm qua là việc tham gia vào nghiên cứu hoặc góp ý kiến vào chủ trương chính sách lớn của Đảng và Nhà nước xuất phát từ mục tiêu nghiên cứu và vị trí của Trường kinh tế - xã hội .

Bằng hình thức đăng ký tham gia nghiên cứu hoặc đầu thầu các chương trình đề tài trọng điểm của Nhà nước trong từng thời kỳ ,Trường đã huy động được hầu hết các nhà khoa học tham gia nghiên cứu .

Trong năm qua tiếp theo đề tài KX-03-21C : "Các biện pháp kinh tế -tổ chức và quản lý để phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn Nam bộ", đã được Hội đồng nghiệm thu của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường đánh giá xuất sắc, Trường tiếp tục được Hội đồng lý luận Trung ương (Cơ quan trực thuộc Bộ Chính trị) giao chủ trì đề tài : "Tư sản Việt nam trong quá trình CNH-HĐH với nền kinh tế nhiều thành phần theo định hướng XHCN" do GS Nguyễn Thanh Tuyền, Hiệu trưởng, chủ nhiệm đề tài.

Các đề tài, chuyên đề tham gia trong các chương trình Nhà nước của Trường đều được đánh giá tốt về nội

dung nghiên cứu và kết hợp được sắc thái, đặc trưng riêng của một vùng kinh tế năng động của khu vực phía Nam.

b. Nghiên cứu những vấn đề lý luận của khoa học quản lý.

Nội dung NCKH thuộc lãnh vực này là hệ thống các đề tài cấp Bộ, cấp cơ sở được thực hiện trong vòng từ 1-2 năm. Các đề tài khoa học cấp Bộ được coi là một trong những nhiệm vụ chủ yếu và thường xuyên của đội ngũ GV và CBNC của trường. Trong năm qua các đề tài nghiên cứu đã bao gồm được hầu hết các nội dung cần nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn TP Hồ Chí Minh, các tỉnh phía Nam và các ngành, phục vụ yêu cầu đổi mới quản lý, nghiên cứu phục vụ giảng dạy và học tập.

Việc hình thành đúng tiến độ nghiên cứu, kết quả nghiệm thu đạt kết quả khá và xuất sắc của các đề tài cấp Bộ đã góp phần làm sáng tỏ hơn nữa khả năng kết hợp lý luận và thực tiễn của đội ngũ GV-CBNC của Trường, đồng thời từng bước xác lập vị trí của Trường đối với xã hội thông qua năng lực nghiên cứu.

Năm học: 1996-1997 đã đăng ký nghiên cứu: Cấp Bộ là 15 đề tài; cấp cơ sở: 30 đề tài.

Trong năm qua, 6 đề tài cấp Bộ đã được nghiệm thu đạt kết quả khá trở lên, các đề tài cấp cơ sở đã hoàn thành nghiệm thu và đều đạt kết quả.

c. Nghiên cứu những vấn đề đặt ra từ thực tiễn hoạt động kinh tế xã hội-sản xuất kinh doanh.

Trên cơ sở yêu cầu của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về đề tài nghiên cứu, Trường hình thành các nhóm nghiên cứu phù hợp và ký hợp đồng nghiên cứu.

Dạng đề tài ký hợp đồng nghiên cứu được tăng lên đáng kể trong thời gian gần đây, nhiều đề tài được đánh giá khá cao như: "Ứng dụng máy vi tính trong việc xác lập, lựa chọn các phương án kế hoạch kinh tế xã hội tại TP Hồ Chí Minh" do PTS Lê Văn Phi làm chủ nhiệm.

Với loại hình nghiên cứu này, đội ngũ GV nhà trường đã thâm nhập nhiều với thực tiễn, nhờ đó mà họ đã không ngừng trưởng thành, đặc biệt là số giáo viên trẻ.

d. NCKH với việc đổi mới nội dung, chương trình đào tạo và biên soạn tài liệu học tập.

Biên soạn, biên dịch tài liệu học tập là nội dung NCKH thiết thực nhằm đáp ứng yêu cầu của việc đổi mới nội dung chương trình và mục tiêu đào tạo của Trường đại học Kinh tế trong năm qua.

Các hoạt động triển khai cho lãnh vực này bao gồm:

(1)- Tổ chức đăng ký biên soạn,

biên dịch tài liệu học tập đặc biệt là hệ thống giáo trình **CHUẨN** phục vụ cho việc đào tạo giai đoạn 1 và giai đoạn 2 ở tất cả các ngành.

(2)- Tổ chức thẩm định, thông qua Hội đồng khoa học Trường đối với những tài liệu đã hoàn thành.

(3)- Tạo cơ chế để hỗ trợ kinh phí cho việc biên soạn.

Kết quả thực hiện của nội dung này trong năm qua là:

- Giáo trình "**Kinh tế Vĩ mô**" đã trở thành tài liệu học tập áp dụng giảng dạy thống nhất trong phạm vi Trường và được Giám đốc Đại học Quốc gia cho phép áp dụng giảng cho môn học này trong hệ thống các trường thuộc ĐHQG.

- Nhiều tài liệu đã được thẩm định thành tài liệu tham khảo chính của môn học do Bộ môn quản lý.

- Xây dựng được hệ thống tài liệu học tập cho tất cả các môn học (gần 100% các môn học có tài liệu học tập in Tipô).

e. NCKH trong sinh viên.

Chủ trương đẩy mạnh NCKH trong sinh viên xuất phát từ yêu cầu: "Học đi đôi với hành" đã thực hiện trong nhiều năm của Trường Đại học Kinh tế TP HCM. Tuy nhiên, trong năm qua việc tổ chức cho sinh viên tham gia NCKH đã trở thành chủ trương lớn của nhà trường thông qua Hội sinh viên, BCH Đoàn các cấp.

Nội dung NCKH trong sinh viên bao gồm:

- Tăng cường các hình thức và nâng cao chất lượng tiểu luận, chuyên đề đề sinh viên tập làm quen với các hình thức NCKH;

- Giáo viên và sinh viên kết hợp nghiên cứu cùng đề tài.

- Khuyến khích sinh viên năm thứ 3,4,5 được lập nghiên cứu các đề tài thông qua đi thực tập tốt nghiệp và hợp đồng nghiên cứu từ yêu cầu của sản xuất kinh doanh.

Từ kết quả của phong trào NCKH trong sinh viên, nhiều đề tài đã được tham gia các giải thưởng của Thành phố, Thành Đoàn và của Bộ GD-ĐT.

Cuối năm 1996, Trường có 3 sinh viên được nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về giải thưởng Sinh viên NCKH.

Hiện nay, trong Trường đang triển khai giải thưởng sinh viên NCKH của Bộ cho năm học 1996-1997. Phong trào này đang được hưởng ứng rộng rãi trong các khóa sinh viên, đặc biệt là các khóa năm cuối.

f. NCKH ở các Trung tâm nghiên cứu và dịch vụ.

NCKH kết hợp LDSX của Trường được thực hiện thông qua các trung tâm nghiên cứu, dịch vụ, tư vấn và LDSX.

Với sự năng động và sáng tạo trong cơ chế mới, các trung tâm NCKH-LDSX đã hoạt động trên nhiều lãnh vực thông qua các hợp đồng nghiên cứu, tư vấn, và dịch vụ để tạo nguồn thu cho các hoạt động của mình và có nghĩa vụ với Trường.

Từ hoạt động, các Trung tâm đã thu hút số lớn CB-GV và Sinh viên vào các hoạt động NCKH. Trung tâm thật sự là cầu nối giữa Trường với xã hội thông qua các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước.

Công tác thông tin trao đổi, đặc biệt là các công trình khoa học của GV-CBNC được chú ý đúng mức. Tạp chí Phát triển kinh tế là tạp chí ngành xuất bản bằng 2 thứ tiếng Việt, Anh với trên dưới 4000 bản/tháng đang là nơi đăng tải những thông tin cơ bản phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập và NCKH, đặc biệt tạp chí Phát triển Kinh tế đồng thời là diễn đàn quan trọng của đội ngũ các nhà khoa học của Trường với xã hội trong lãnh vực quản lý kinh tế.

II. HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Với mục tiêu mở rộng HTQT nhằm bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao năng lực giảng dạy nghiên cứu cho đội ngũ GV-CBNC, tăng cường cơ sở vật chất, HTQT trong Trường đã diễn ra thường xuyên, liên tục, đa dạng, vừa phong phú về hình thức và sâu sắc về nội dung.

1. Hình thức và nội dung của Hợp tác quốc tế

a. Trong khuôn khổ Nghị định thư của 2 Chính phủ

Các hình thức và nội dung hợp tác liên quan đến các hoạt động:

(1)- Tổ chức các dự án đào tạo tại chỗ dựa trên sự tài trợ gần như 100% của nước ngoài về chi phí đào tạo; trong năm qua tại Trường đại học kinh tế có các Dự án FULBRIGHT-VN; SAV; UOE-ISS; UOE-AUPLF-UREF; UOE-CFVG.

Đây là loại hình dự án đang được khuyến khích phát triển và thực sự mang lại hiệu quả cao bởi vì nó tạo điều kiện cho nhiều người có thể tham gia.

(2)- Tổ chức các đoàn cán bộ đi tham quan khảo sát nhằm tìm hiểu kinh nghiệm tổ chức đào tạo và quản lý.

(3)- Cử GV,SV đi tu nghiệp dài hạn, ngắn hạn trong khuôn khổ của các chương trình dự án; đây là cách tốt nhất để GV-CBNC có thể nhận được các bằng cấp có trình độ trên đại học.

(4)- Trường tiếp nhận GV, cán bộ nghiên cứu, các nhà khoa học, sinh viên đến làm việc tại Trường như VIA(Hoa kỳ), VVOB, APEFER(BI).

(5)- Quan hệ hợp tác song

phương giữa Trường Đại học Kinh tế với trường bạn:

Dựa vào chính sách mở, trong năm qua Trường đặc biệt quan tâm đến việc mở rộng quan hệ hợp tác song phương. Nội dung và hình thức hợp tác gắn liền với các hoạt động sau:

- Tổ chức đào tạo tại chỗ trong khuôn khổ của dự án:

- Dự án đào tạo "Thạc sĩ về Quản trị kinh doanh" (UOE-UQAM-Canada)

- Gửi Giáo viên đi đào tạo bằng học bổng của Trường bạn tài trợ.

- Trường tiếp nhận các TOUR nghiên cứu đến Việt Nam;

- Phối hợp tổ chức các hội thảo, các khoá đào tạo ngắn hạn.

Đây là hình thức được thực hiện thường xuyên tại Trường Đại học Kinh tế trong những năm gần đây với các Đại học GEORGETOWN (Hoa Kỳ), AIX-MARSEILLES (Pháp), Đại học ANU (Úc). Đặc biệt trong tháng 6 vừa qua, Trường đã phối hợp với Đại học UQAM (Canada) tổ chức khoá hội thảo: "Thị trường chứng khoán: Công cụ tài trợ cho các Doanh nghiệp". Đây là lãnh vực mới và rất được sự quan tâm của nhiều người. Hội thảo đã quy tụ hơn 100 đại biểu mà phần đông trong số họ là các nhà doanh nghiệp.

- Trao đổi thông tin tài liệu phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, sách vở bổ sung cho thư viện.

- Phối hợp nghiên cứu các đề tài khoa học.

Trường là một trong 3 đối tác phía Việt Nam cùng tham gia nghiên cứu đề tài: "Nghiên cứu Kinh tế Việt Nam" do Chính phủ Úc tài trợ, Đại học ANU làm chủ dự án.

2. Kết quả đạt được trong HTQT

a. Mở rộng HTQT nhằm hỗ trợ cho NCKH

Trong phạm vi nhà trường có thể nói: Một trong những nội dung hoạt động của HTQT là đẩy mạnh NCKH và NCKH đến lượt nó lại hỗ trợ cho HTQT phát triển.

Đẩy mạnh NCKH trong HTQT là chủ trương đúng đắn, thông qua HTQT để nâng cao năng lực nghiên cứu và tạo điều kiện để đội ngũ của Trường tiếp xúc, cọ xát hoà nhập với các nhà khoa học, nước ngoài, tiếp cận khoa học tiên tiến của thế giới hiện đại.

Trong năm qua nhờ có HTQT, hoạt động NCKH thực sự đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần tích cực cho việc xây dựng chương trình mục tiêu đào tạo và giảng dạy học tập các môn học mới trong cơ chế thị trường.

b. Bồi dưỡng đội ngũ thông qua tu nghiệp, các hội thảo và trao đổi khoa học.

Trong 10 năm qua, từ khi đất

nước bước vào thời kỳ chuyển đổi từ kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế vận động theo cơ chế thị trường, nguồn đào tạo từ Liên Xô và các nước Đông Âu cũ không còn nữa. Hợp tác quốc tế của trường đã mở ra hướng mới trong việc bồi dưỡng và đào tạo đội ngũ.

Riêng năm học 1996-1997, giáo viên, cán bộ nghiên cứu, cán bộ quản lý đã được Trường đưa đi đào tạo, bồi dưỡng, tham quan khảo sát ở các nước mà Trường có quan hệ trong HTQT tăng lên đáng kể, chiếm xấp xỉ 20 % số CB-GV được đào tạo ở các nước có nền kinh tế thị trường phát triển trong thời gian qua.



Đây là kết quả đáng trân trọng, nó không những chỉ đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ đội ngũ mà còn tạo tiền đề là hạt nhân cơ bản cho chiến lược phát triển của trường trên nhiều lãnh vực.

b. Tăng cường cơ sở vật chất và tiếp nhận công nghệ đào tạo mới

Trong năm qua, từ HTQT, Trường đã nhận được sự tài trợ của các trường và tổ chức quốc tế trên nhiều lãnh vực, đặc biệt là các thiết bị nghe nhìn phục vụ cho công tác đào tạo và một số lượng lớn máy vi tính cho các chương trình dự án. Đặc biệt thông qua HTQT, Trường đã từng bước tiếp nhận công nghệ đào tạo tiên tiến của một số nước phục vụ cho quy trình giảng dạy, học tập hiện tại cũng như tương lai của Trường.

III. NHẬN XÉT CHUNG

Đánh giá hoạt động NCKH-HTQT của Trường trong năm qua, chúng ta ghi nhận những thành tích đã đạt được, đó là sự kế thừa những

thành quả sau 20 năm xây dựng và phát triển của mỗi Trường hợp nhất, đồng thời là sự tiếp tục phát triển trong môi trường thuận lợi với sự quan tâm đầy đủ của Đảng ủy và BGH. Tuy nhiên, từ tình hình và kết quả đạt được chúng ta có thể đưa ra một vài nhận xét nhằm phát triển hơn nữa hoạt động trong lãnh vực này trong thời gian tới:

- Cần phải khai thác tốt nhất mọi nguồn lực của trường cho NCKH và HTQT;

- Để đẩy mạnh NCKH cần phải nâng cao chất lượng các công trình nghiên cứu, coi đó như là yếu tố quan trọng nhất để xác định chỗ đứng,

khẳng định vị trí của đội ngũ GV của Trường đối với xã hội.

- Giải quyết tốt vấn đề kinh phí NCKH nhằm kết hợp hài hòa mối tương quan giữa người làm công tác NCKH với công tác giảng dạy.

- Tiếp tục củng cố và mở rộng hoạt động của các trung tâm NCKH-LĐSX, đặc biệt là các trung tâm đang hoạt động có hiệu quả. Phải coi đây là thế mạnh của Trường trong quan hệ với các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh và mở rộng quan hệ HTQT với các trường và tổ chức quốc tế để trao đổi và tiếp nhận công nghệ đào tạo, quản lý và tăng cường tiềm lực nghiên cứu cho đội ngũ giáo viên.

- Tận dụng cơ hội và khai thác hết cơ hội là hướng phát triển đúng đắn là điều kiện thành công cho hoạt động NCKH và HTQT trong tương lai.